

Bản án số: 424/2022/HSPT

Ngày: 22-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1. Bà Đoàn Thị Hương Giang

2. Ông Bùi Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 311/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Diệp Thu N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Diệp Thu N (tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: PTH, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: PTH, Phường O, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị B; có chồng tên Nguyễn Phi Tr và có 02 người con lớn sinh năm 2018 và nhỏ năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phùng Thị Huyền, công ty luật TNHH A+, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 09/2015 Phạm Đình T, Nguyễn Tuấn Th, Trần Ngọc M, Nguyễn Văn B và Phan Thành T1 bắt đầu tổ chức cho các con bạc tham gia

đánh bài cào ăn tiền tại căn nhà lá, kế bên chung cư 6B thuộc ấp A, xã BH, huyện BC để lấy tiền xâu. T, Th và M thay nhau lấy tiền xâu, B đứng ngoài cảnh giới, còn T1 thì làm nhiệm vụ giữ xe. T và Th quy định, đối với con bạc làm cái thì chơi 10 ván không biết ăn hay thua đều phải xâu 100.000 đồng, còn đối với các con bạc đặt tụ thì chơi 02 ván nếu thắng liên tiếp phải xâu 10.000 đồng. Số tiền lấy xâu được bỏ vào một cái thùng inox chuẩn bị sẵn, đến cuối ngày T và Th kiểm tra số tiền xâu và chia cho M từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, chia cho T1 từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, riêng B thì lâu lâu T cho 100.000 đồng.

Tối ngày 28/10/2015, T, Th, M, B và T1 chuẩn bị đèn chiếu sáng, chiếu bạc, bài tây để tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn tiền. T, Th và M thay phiên nhau lấy tiền xâu, B cảnh giới bên ngoài, còn T1 thì giữ xe cho các con bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Diệp Thu N đi đến sòng bài để tìm người, sau đó làm cái chia bài và chung chi giúp cho Nguyễn Văn B được 02 ván thắng 500.000 đồng, N được B cho 200.000 đồng. Lúc này, N có số tiền 700.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Ngọc T2 hùn nhau làm cái. T2 chia bài, N tham gia đặt tụ 100.000 đồng và bị thua. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/10/2015, khi H1 chia bài xong chuẩn bị xem bài, ván này N đang đứng nghe điện thoại chuẩn bị đặt tụ tiếp theo thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang các con bạc gồm Nguyễn Thị H1, Lê Thị Ngọc T2, Bùi Đức Vi A, Lê Thị Kim H3, Lâm Thị Ngọc H4, Lê Văn Th1, Nguyễn Thị Th2, Lê Thị Mỹ D, Phạm Thị L, Lê Văn S, Danh Th3, Nguyễn Thị Thu Th4 và Lê Thị M cùng các vật chứng có liên quan, trong đó thu giữ của N 600.000 đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao thì số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 29/10/2015 của Nguyễn Diệp Thu N là 600.000 đồng (tiền bị thu giữ) + 2.970.000 đồng (tiền của H1) + 2.700.000 đồng (tiền của T2) = 6.270.000 đồng.

Ngày 22/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; Đối với Trần Ngọc M, Phan Thành T1, Phạm Đình T và Nguyễn Tuấn Th về tội “Tổ chức đánh bạc”; Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H1, Lê Thị Ngọc T2, Bùi Đức Vi A, Lê Thị Kim H3, Lâm Thị Ngọc H4, Lê Văn Th1, Nguyễn Thị Th2, Lê Thị Mỹ D, Phạm Thị L, Lê Văn S, Danh Th3, Nguyễn Thị Thu Th4, Nguyễn Diệp Thu N và Lê Thị M về tội “Đánh bạc”.

Ngày 29/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã đưa ra xét xử đối với Nguyễn Văn B, Trần Ngọc M, Phan Thành T1, Nguyễn Tuấn Th, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Ngọc T2, Bùi Đức Vi A, Lê Thị Kim H3, Lê Văn Th1, Nguyễn Thị Th2, Lê Thị Mỹ D, Phạm Thị L, Lê Văn S, Danh Th3, Nguyễn Thị Thu Th4 và Lê Thị M (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2016/HSST). Ngày 14/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã đưa ra xét xử đối với Phạm Đình T (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST).

Đối với Nguyễn Diệp Thu N, sau khi bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị can đã bỏ trốn. Đến ngày 11/10/2021, N đến Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an để đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Diệp Thu N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của các đồng phạm và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Diệp Thu N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2022, bị cáo Nguyễn Diệp Thu N có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo một phần bản án hình sự sơ thẩm số 123/2022/HSST ngày 21/6/2022 của Tòa án Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Diệp Thu N trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm và nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử xét bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau xét xử, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, sau xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường tiền cho bị hại, hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm và cho bị cáo hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo N hoàn toàn không cố tình bỏ trốn, không coi thường pháp luật, bị cáo luôn chấp hành và phối hợp cơ quan có thẩm quyền kể từ ngày 14/9/2021. Bị cáo làm nội trợ, ai thuê gì làm đó, không

ra ngoài nhiều do hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã ra đầu thú vào ngày 11/10/2021 trước khi có quyết định xét xử ngày 31/5/2022. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng tại địa chỉ PTH, Phường O, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có nơi làm việc ổn định tại Công ty TNHH B. Với các lý lẽ trên kính mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo Nguyễn Diệp Thu N được hưởng án treo theo Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/6/2022, Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Nguyễn Diệp Thu N. Ngày 28/6/2022, bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung, căn cứ vào các chứng cứ trong hồ sơ gồm lời các lời khai của bị cáo và các bị cáo khác đã được xét xử, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét xử bị cáo Nguyễn Diệp Thu N về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”, là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung thêm được các tài liệu mới đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên bị cáo bổ sung giấy xác nhận nơi cư trú, đơn cam kết, hợp đồng lao động, xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo có nơi ở ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định pháp luật, bị cáo bị xử phạt tù nhưng không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo

hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Diệp Thu N, sửa bản án hình sự sơ thẩm 123/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

[4] Những lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Diệp Thu N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Diệp Thu N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2022/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1990, sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Diệp Thu N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01(một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Diệp Thu N cho Ủy ban nhân dân phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Diệp Thu N không phải án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Huyện Bình Chánh; (1)
- P.PV06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an Huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân